Inspire SCHOOLS
HỆ THỐNG TRƯỜNG KHAI NGUYÊN

STEM 2020 ACCREDITED EDUCATIONAL PROGRAM

# THỜI KHÓA BIỂU HỌC SINH / Class schedule

## LỚP/ Class: 1A - ISP03

*Áp dụng từ ngày/Applied from: 19/01/2026*

*GVCN/Homeroom teacher:Mai Thị Huỳnh Nhi*

| BUỔI<br>*Session* | TIẾT<br>*Period* | THỜI GIAN<br>*Time* | THỨ HAI<br>*Mon* | THỨ BA<br>*Tue* | THỨ TƯ<br>*Wed* | THỨ NĂM<br>*Thu* | THỨ SÁU<br>*Fri* |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG<br>*Morning* | | 06:45 - 07:30 | *Ăn sáng* | | | | |
| | | 07:30 - 07:55 | Chào cờ | Đọc sách | Đọc sách | Đọc sách | SHCN |
| | 1 | 08:00 - 08:30 | Toán | Toán | English (Expat) | KNS | Tin học - CN-KT |
| | 2 | 08:35 - 09:05 | English (Expat) | English | English (Expat) | GDTC | Tin học - CN-KT |
| | 3 | 09:10 - 09:40 | English (Expat) | English | Đạo đức | GDTC | GTS |
| | | | *Nghỉ giải lao* | | | | |
| | 4 | 10:10 - 10:40 | Âm nhạc | STEAM PBL | TNXH | Tiếng Việt | English |
| | 5 | 10:45 - 11:15 | Âm nhạc | STEAM PBL | Toán | Tiếng Việt | English |
| | | | *Ăn trưa - Nghỉ trưa* | | | | |
| CHIỀU<br>*Afternoon* | 6 | 13:40 - 14:10 | Bơi | Math | Mỹ thuật | English (Expat) | Tiếng Việt |
| | 7 | 14:15 - 14:45 | Bơi | Math | Mỹ thuật | English (Expat) | Tiếng Việt |
| | | | *Ăn xế - Nghỉ giải lao* | | | | |
| | 8 | 15:15 - 15:45 | Tiếng Việt | Tiếng Việt | Tiếng Việt | Tiếng Việt | HĐTN |
| | 9 | 15:50- 16:20 | Tiếng Việt | Tiếng Việt | Tiếng Việt | Tiếng Việt | HĐTN |

***GTS, KNS:** Giá trị sống, Kỹ năng sống* ***Tin học - CN-KT:** Công nghệ Kỹ thuật* ***STEAM PBL :**Thí nghiệm khoa học* ***HĐTN:** Hoạt động trải nghiệm*

***SHCN:** Sinh hoạt chủ nhiệm* ***LS&ĐL:** Lịch sử và Địa lý* ***GDTC:** Giáo dục thể chất* ***TNXH:** Tự nhiên xã hội* ***KHTN:** Khoa học tự nhiên*